

Bản án số: 134/2026/HSST
Ngày 22/4/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Trí;
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Thế Ngọc và bà Trương Thị Thái;
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hằng – Thư ký Tòa án;
- *Đại diện VKSND khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22/4/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2026/HSST ngày 01/4/2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2026/HSST ngày 06/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1973, tại: Hà Nội; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn K, xã P, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Nguyễn Văn T (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1936;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/9/2022, TAND huyện P, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". (Bản án số 68/2022/HS-ST), Đã chấp hành án phạt tù từ ngày 21/9/2023, đã nộp án phí HSST từ ngày 26/12/2022 (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 28/12/2025, tại khu vực gần nhà thờ thôn K, xã P, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an xã P, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn L đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Nguyễn Văn L đã tự nguyện giao nộp từ trong lòng bàn tay trái của L 01 gói

giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng và L khai nhận đó là ma túy Heroine, L vừa mua để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản thu giữ tang vật và đưa L về trụ sở để giải quyết. Ngoài ma túy, cơ quan Công an không phát hiện, thu giữ gì thêm. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Văn L: Âm tính với ma túy.

Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của L tại thôn K, Xã P, thành phố Hà Nội kết quả không phát hiện, thu giữ được gì liên quan đến ma túy.

Ngày 28/12/2025, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định số E4232. Tại bản Kết luận giám định số 154/KL-KTHS ngày 06/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,360 gam*".

Tại cơ quan điều tra, L khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 28/12/2025, Nguyễn Văn L một mình đi bộ ra khu vực dân sinh thuộc thôn K, xã P, thành phố Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, L gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Mua xong, L giấu gói ma túy trong lòng bàn tay trái của L để tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực nhà thờ thôn K, xã P, thành phố Hà Nội thì bị Công an xã P, thành phố Hà Nội phát hiện bắt giữ cùng tang vật như trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT-VKSKV11 ngày 31/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn L từ **40** tháng, đến **44** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên cần miễn không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đối với số ma túy (Heroine) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 (Một) phong bì dán kín đã qua giám định là tang vật của vụ án nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Trong vụ án này còn có hành vi: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L, do L khai không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, đã tiến hành dẫn giải L xác định được địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được người này nên Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ xác minh làm rõ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội như nội dung bản kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 28/12/2025, tại khu vực gần nhà thờ thôn K, xã P, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn L đang tàng trữ trái phép 0,360 gam ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị Tổ Công tác Công an xã P, thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật.

Bản cáo trạng số: 62/CT-VKSKV11 ngày 31/03/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy nói chung là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng. Việc nghiện ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh tội phạm, đặc biệt nghiêm trọng như cướp của, giết người (kể cả người thân), xuất hiện tình trạng “ngáo đá”, quậy phá xã hội, làm gia tăng tệ nạn xã hội, băng hoại xã hội. Nhà nước phải chi phí nhiều tiền của để phòng chống, chữa trị, cai nghiện, bản thân bị cáo là người nghiện, biết rõ tác hại của ma túy, nhưng vì nghiện nên bị cáo đã trực tiếp mua ma túy để phục vụ cho bản thân. Về nhân thân Ngày 23/9/2022, TAND huyện P, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Bản án số 68/2022/HS-ST), Đã chấp hành án phạt tù từ ngày 21/9/2023, đã nộp án phí HSST từ ngày 26/12/2022. (Đã được xóa án tích) nhưng không lấy đó là bài học cho bản thân lại tiếp tục phạm tội cùng loại cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự (tù có thời hạn) áp dụng mức phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài

tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy (Heroine) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong dán kín trong 01 (Một) phong bì đã qua giám định. Hội đồng xét xử xét thấy số ma túy trên là chất cấm tàng trữ, sử dụng, vận chuyển và mua bán dưới mọi hình thức nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L, do L khai không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, đã tiến hành dẫn giải L xác định được địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được người này nên Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ xác minh làm rõ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm vào tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn L 40** (Bốn mươi) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **28/12/2025**.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì bên trong là ma túy (Heroine) được niêm phong dán kín đã qua giám định thu giữ của Nguyễn Văn L.

(Vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày .../4/2026 giữa Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội và Thị hành án Dân sự khu vực 11 - thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11- HN; VKS ND TP. Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – HN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Trí